

KIỂM TRA MÔN

THỜI GIAN

HỌ VÀ TÊN

LỚP

Lưu ý:

- Ghi đầy đủ các mục, giữ phiếu phẳng
- Bôi đen đáp án tương ứng với số câu trong đề
- Bài kiểm tra được chấm bằng máy, học sinh tô đậm, vừa khít với ô tròn giới hạn. TUYỆT ĐỐI không sửa chữa đáp án

ĐIỂM SỐ

SỐ BÁO DANH

MÃ ĐỀ

0	0	0	0	0	0
1	1	1	1	1	1
2	2	2	2	2	2
3	3	3	3	3	3
4	4	4	4	4	4
5	5	5	5	5	5
6	6	6	6	6	6
7	7	7	7	7	7
8	8	8	8	8	8
9	9	9	9	9	9

0	0	0
1	1	1
2	2	2
3	3	3
4	4	4
5	5	5
6	6	6
7	7	7
8	8	8
9	9	9

TỔ KÍN SỐ BÁO DANH VÀ MÃ ĐỀ

A B C D

1				
2				
3				
4				
5				
6				
7				
8				
9				
10				

A B C D

11				
12				
13				
14				
15				
16				
17				
18				
19				
20				

A B C D

21				
22				
23				
24				

A B C D